kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 31/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L10.CK1.147

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một nhóm đo được hợp lực đúng bằng tổng số chỉ của hai lực kế đặt vuông góc. Kết luận hợp lí nhất là

A. lực kế bị hỏng nên chỉ sai gấp đôi.

B. kết quả đúng, vì hợp lực luôn bằng tổng hai lực thành phần.

C. nhóm đã cộng thẳng hai số đo chứ không dựng hình bình hành.

D. quy tắc hình bình hành không áp dụng được cho lực kế.

Câu 2. Một vật nặng 13 kg va chạm với một vật nặng 52 kg. Trong lúc va chạm, vật nhẹ tác dụng lên vật nặng một lực 37 N. Lực vật nặng tác dụng lại vật nhẹ có độ lớn

A. 148 N **B.** 37 N **C.** 9 N **D.** 0 N

Câu 3. Một ô tô chạy với tốc độ 19 m/s trên đường khô. Người lái phản ứng mất 1,2 s rồi phanh, xe giảm tốc đều với độ lớn gia tốc 7 $\mathrm{m/s^2}$ cho tới khi dừng hẳn. Quãng đường xe đi được trong thời gian phản ứng bằng

A. 19 m **B.** 25,8 m **C.** 15,8 m **D.** 22,8 m

Câu 4. Đo được $a = 8$ cm và $b = 6$ cm. Tính diện tích tấm bìa theo $S = ab$.

A. 2 $\mathrm{cm^2}$ **B.** 48 $\mathrm{cm^2}$ **C.** 14 $\mathrm{cm^2}$ **D.** 56 $\mathrm{cm^2}$

Câu 5. Một cảm biến dịch chuyển có thể vừa **lệch điểm không** vừa **sai hệ số thang đo**: trong miền làm việc, số chỉ thị và chiều dài thật liên hệ với nhau bởi $r = aL + b$ ($a > 0$ a, b đều chưa biết). Kĩ thuật viên đo lặp ba lần mỗi đối tượng:

Dãy đo	Số chỉ thị (mm)
Chuẩn 0 (không tải): r_0	$-0,55$ $-0,55$ $-0,45$
Chuẩn chiều dài L_S: r_S	46,9 46,9 46,95
Chi tiết cần kiểm: r_X	17 17,05 17,05

Chuẩn chiều dài có $L_S = 51$ mm (sai số của chuẩn nhỏ hơn mức hiển thị, bỏ qua). Độ chia nhỏ nhất của cảm biến là $\delta = 0,05$ mm. **Quy ước lập khoảng chỉ thị.** Với mỗi dãy, lấy c là giá trị trung bình, Δ bằng **độ lệch tuyệt đối trung bình cộng nửa độ chia** khoảng chỉ thị là $[c - \Delta; c + \Delta]$. Ba khoảng của ba dãy coi là độc lập. **Quy ước báo cáo và nghiệm thu.** Hai cận của khoảng L_X được làm tròn **hướng ra ngoài** đến 0,01 mm (cận dưới làm tròn xuống, cận trên làm tròn lên). Chi tiết chỉ được công nhận **đạt** khi **toàn bộ** khoảng ấy nằm trong dung sai $[18,7; 18,95]$ mm. Báo cáo nào đúng?

A. $L_X \in [18,75; 18,99]$ mm — **không đạt** dung sai **B.** $L_X \in [18,75; 18,99]$ mm — **đạt** dung sai

C. $L_X \in [18,86; 18,87]$ mm — **không đạt** dung sai **D.** $L_X \in [18,44; 18,59]$ mm — **không đạt** dung sai

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Cho năm thao tác sau: (1) đổ nước vào axit đặc cho nhanh. (2) nếm thử hoá chất để nhận biết. (3) tự ý tăng hiệu điện thế vượt mức ghi trên thiết bị. (4) nhìn thẳng vào chùm laser để kiểm tra xem đèn có sáng không. (5) để dây dẫn vắt ngang lối đi giữa hai bàn. Có bao nhiêu thao tác được phép làm?

.....

.....

.....

Câu 7. Một vận động viên chạy đang chạy với vận tốc 18 m/s, sau 9 s vận tốc trở thành 24 m/s. Tính gia tốc của một vận động viên chạy (làm tròn đến hàng phần trăm).

.....

.....

.....